

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày 27-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Bình**

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông **Hán Văn Mai** – Phó Hiệu trưởng Trường  
THPT An Phước, huyện N

+ Bà **Lê Thị Hương** – Cán bộ hưu trí huyện N

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lê Thị Nhân**

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc dời ngày mở phiên tòa xét xử số 01/2022/TB-TA, ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thiện L**, sinh ngày 28-5-1986, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N (Đã chết); Vợ: Bà Kiều Thị T, sinh năm 1984; có 03 con chung, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo Trần Thiện L đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Em Trần Trúc M, sinh năm 2006 (có mặt); Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Kiều Thị T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp của bị hại:** Bà Đinh Thị Nhì, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- **Đại diện Trường học nơi bị hại học tập và sinh hoạt:** Bà Đỗ Thị Thanh N – Giáo viên Trường Trung học phổ thông Tháp Chàm (có mặt).

- **Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn L1, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 27-01-2022, Trần Trúc M đến Công an xã P tố cáo cha ruột mình là Trần Thiện L nhiều lần thực hiện hành vi xâm hại tình dục với M. Đến 18 giờ cùng ngày, Trần Thiện L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Qua điều tra xác minh: Từ năm 2018 đến tháng 7-2021, Trần Thiện L đã 04 lần thực hiện hành vi sờ và hôn lên ngực và bộ phận sinh dục của con gái ruột là Trần Trúc M tại nhà mình ở thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 7-2018, L lợi dụng lúc bà Kiều Thị T, sinh năm 1984 là vợ của L đi Thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh, sau khi đi nhậu về, L đã vào phòng nằm đè lên người M rồi dùng tay sờ vùng ngực và sờ bộ phận sinh dục của M. Khi thấy M vùng vẫy và sẽ nói với mẹ thì L dừng thực hiện hành vi rồi đi ra ngoài.

- Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 5-2021, sau khi nhậu về, L vào phòng ngủ của M, lợi dụng lúc M một mình trong phòng mà L có hành vi dùng tay sờ vùng ngực và bộ phận sinh dục của M. Khi thấy M có phản ứng lại thì L dừng lại.

- Lần thứ ba: Khoảng tháng 6-2021, khi M đang ngồi học bài trong gian phòng thờ một mình, L đi đến phía sau M rồi dùng tay sờ vào vùng ngực của M. Khi thấy M có phản ứng lại thì L dừng lại.

- Lần thứ tư: Khoảng tháng 7-2021, sau khi đi nhậu về, L đi vào phòng nằm đè lên người M, dùng tay sờ vùng ngực, sờ bộ phận sinh dục của M rồi L hôn lên vùng ngực của M. Tiếp đó, L kéo dương vật của mình ra xin quan hệ tình dục với M nhưng M phản ứng lại không đồng ý và dọa sẽ nói mẹ. Mặt khác lúc này dương

vật của L không cương cứng không thể thực hiện được hành vi giao cấu nên L dừng lại rồi bỏ đi ra ngoài.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tình dục số 05, ngày 28-01-2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Toàn thân: Không thấy tổn thương.
- Màng trinh: Hình vành khăn, không thấy vết rách cũ và vết rách mới.
- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
  - + Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thiện L không có tình tiết tăng nặng.
  - + Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thiện L thành khẩn khai báo; Đầu thú.

- Về dân sự: Bị hại Trần Trúc Ly và đại diện hợp pháp cho M và bà Kiều Thị T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét đến.

- Đối với hành vi của Trần Thiện L nằm đè lên người M và đưa dương vật ra ngoài xin M giao cấu nhưng em M không đồng ý. Mặt khác Trần Thiện L chưa có hành vi xâm nhập vào bên trong cơ thể M, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự với Trần Thiện L về hành vi hiếp dâm đối với người dưới 16 tuổi là có căn cứ.

- Trong quá trình điều tra Trần Trúc M khai nhận bị Trần Thiện L dùng tay tát 02 cái vào mặt, nhưng bị cáo Trần Thiện L không thừa nhận. Mặt khác em M không bị thương tích gì và không yêu cầu gì khác nên không xem xét đến.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thiện L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-HS, ngày 18-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Thiện L về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thiện L phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s (Thành khẩn khai báo, đầu thú và người bị hại xem giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thiện L từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27-01-2022;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Trần Thiện L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thiện L không trình bày tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại em Trần Trúc M có ý kiến tranh luận tại phiên tòa yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản xác định hiện trường cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Từ năm 2018 đến tháng 7-2021, Trần Thiện L đã 04 lần thực hiện hành vi sờ và hôn lên ngực và bộ phận sinh dục của con gái ruột là Trần Trúc M tại nhà mình ở thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 7-2018, L lợi dụng lúc bà Kiều Thị T, sinh năm 1984 là vợ của L đi Thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh, sau khi đi nhập

về, L đã vào phòng nằm đè lên người M rồi dùng tay sờ vùng ngực và sờ bộ phận sinh dục của M. Khi thấy M vùng vẫy và sẽ nói với mẹ thì L dừng thực hiện hành vi rồi đi ra ngoài.

- Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 5-2021, sau khi nhậu về, L vào phòng ngủ của M, lợi dụng lúc M một mình trong phòng mà L có hành vi dùng tay sờ vùng ngực và bộ phận sinh dục của M. Khi thấy M có phản ứng lại thì L dừng lại.

- Lần thứ ba: Khoảng tháng 6-2021, khi M đang ngồi học bài trong gian phòng thờ một mình, L đi đến phía sau M rồi dùng tay sờ vào vùng ngực của M. Khi thấy M có phản ứng lại thì L dừng lại.

- Lần thứ tư: Khoảng tháng 7-2021, sau khi đi nhậu về, L đi vào phòng nằm đè lên người M, dùng tay sờ vùng ngực, sờ bộ phận sinh dục của M rồi L hôn lên vùng ngực của M. Tiếp đó, L kéo dương vật của mình ra xin quan hệ tình dục với M nhưng M phản ứng lại không đồng ý và dọa sẽ nói mẹ. Mặt khác lúc này dương vật của L không cương cứng không thể thực hiện được hành vi giao cấu nên L dừng lại rồi bỏ đi ra ngoài.

Hành vi của bị cáo Trần Thiện L đã phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xác định nguyên nhân, lỗi, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người thành niên có sức khỏe, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vẫn thực hiện chứng T bị cáo cố ý phạm tội; Tội phạm bị cáo thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự là tội phạm rất nghiêm trọng có khung hình phạt cao nhất đến 07 năm tù.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Thiện L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Quyết định hình phạt chính đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng

răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo đó là “bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đầu thú”, vì vậy Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có chức vụ, nghề nghiệp ổn định. Nên không áp dụng cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định là hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 146 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- Đối với hành vi của Trần Thiện L nằm đè lên người M và đưa dương vật ra ngoài xin M giao cấu nhưng em M không đồng ý. Mặt khác Trần Thiện L chưa có hành vi xâm nhập vào bên trong cơ thể M, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự với Trần Thiện L về hành vi hiếp dâm đối với người dưới 16 tuổi là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- Trong quá trình điều tra Trần Trúc M khai nhận bị Trần Thiện L dùng tay tát 02 cái vào mặt, nhưng bị cáo Trần Thiện L không thừa nhận. Mặt khác em M không bị thương tích gì và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[9]. Xét quan điểm bào chữa của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thiện L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thiện L phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Thiện L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27-01-2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thiện L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, bị hại quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27-6-2022).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Bình**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Minh – Lê Quang Chính**

**Nguyễn Thanh Bình**